

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TRÀ VINH**

Số: 1946/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Trà Vinh, ngày 30 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh  
trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 84/QĐ-TTg ngày 19/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BXD ngày 05/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh;

Xét Tờ trình số 118/TTr-SXD ngày 04/9/2019 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc xin ban hành Kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2030,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) với những nội dung chủ yếu như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Phát triển đô thị tăng trưởng xanh trên địa bàn tỉnh Trà Vinh nhằm thúc đẩy chuyển dịch mô hình tăng trưởng kinh tế đô thị theo hướng tăng trưởng xanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, đảm bảo phát triển kinh tế khu vực đô thị nhanh, hiệu quả, bền vững, góp phần tạo việc làm, xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân, nâng cao năng lực chống chịu ứng phó biến đổi khí hậu của hệ thống các đô thị.

**2. Mục tiêu cụ thể**

*a) Giai đoạn đến năm 2020:*

- Hoàn thành rà soát, điều chỉnh quy hoạch chung đô thị tại các đô thị thành phố Trà Vinh, thị xã Duyên Hải và thị trấn Tiểu Cần lồng ghép mục tiêu phát triển đô thị tăng trưởng xanh và ứng phó biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

- Rà soát Chương trình phát triển đô thị tỉnh, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về phát triển đô thị tăng trưởng xanh, ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

- Triển khai thực hiện Báo cáo đô thị tăng trưởng xanh hàng năm và theo giai đoạn tại đô thị thành phố Trà Vinh; trên cơ sở đó, đề xuất các hoạt động ưu tiên thực hiện xây dựng đô thị tăng trưởng xanh.

- Bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực cán bộ quản lý và chuyên môn thuộc Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần, thị xã Duyên Hải và thành phố Trà Vinh về lĩnh vực phát triển đô thị tăng trưởng xanh, ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

- Thực hiện thí điểm xây dựng đô thị tăng trưởng xanh tại thành phố Trà Vinh.

*b) Giai đoạn từ năm 2020 - 2030:*

- Hoàn thành việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về phát triển đô thị tăng trưởng xanh, ứng phó biến đổi khí hậu trong điều chỉnh Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh, quy hoạch chung tại các đô thị thành phố Trà Vinh, thị xã Duyên Hải, thị trấn Tiểu Cần và quy hoạch chung đô thị được phê duyệt mới.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Báo cáo đô thị tăng trưởng xanh hàng năm và theo giai đoạn tại các đô thị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; trên cơ sở đó, đề xuất các hoạt động ưu tiên thực hiện xây dựng đô thị tăng trưởng xanh.

- Tiếp tục triển khai đẩy mạnh thực hiện xây dựng đô thị tăng trưởng xanh tại các đô thị trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu triển khai thực hiện phát triển đô thị thông minh thí điểm tại đô thị thành phố Trà Vinh và thị xã Duyên Hải.

- Tiếp tục thực hiện bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực cán bộ quản lý và chuyên môn thuộc Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố trong lĩnh vực xây dựng đô thị tăng trưởng xanh và ứng phó biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

## **II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

**1.** Danh mục các nhiệm vụ chủ yếu thuộc Kế hoạch gồm 03 chủ đề và 08 nhiệm vụ hành động ưu tiên, cụ thể nêu tại Phụ lục 1 kèm theo Quyết định này.

**2.** Danh mục các dự án trọng tâm ưu tiên đầu tư, cụ thể nêu tại Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện được huy động từ các nguồn: Vốn tài trợ quốc tế và trong nước, vốn vay ODA, vốn doanh nghiệp, vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Sở Xây dựng:**

- Là cơ quan đầu mối, phối hợp với các sở, ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại các địa phương.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính trong việc huy động các nguồn lực để triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện Kế hoạch trước ngày 31 tháng 10 hàng năm; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Kế hoạch khi cần thiết.

**2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan có liên quan đề xuất bố trí ngân sách và huy động các nguồn vốn hỗ trợ, tài trợ và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện Kế hoạch.**

**3. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Xây dựng trước ngày 31 tháng 10 hàng năm để làm cơ sở tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng.**

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

**Nơi nhận:**

- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- BLĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng CNXD. 4

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH,**

**Nguyễn Trung Hoàng**



## PHỤ LỤC 1

Danh mục các nhiệm vụ chủ yếu  
Quyết định số 1946/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2019  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên hoạt động/ lĩnh vực	Nội dung hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nguồn vốn thực hiện
<b>I Chủ đề 1: Rà soát, điều chỉnh quy hoạch đô thị và chương trình phát triển đô thị theo hướng tăng trưởng xanh và ứng phó với biến đổi khí hậu</b>					
1	Đánh giá thực trạng phát triển đô thị theo hướng tăng trưởng xanh	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đánh giá mô hình tăng trưởng kinh tế đô thị, sự phù hợp và khả thi giữa giải pháp quy hoạch đô thị và nguồn lực thực hiện. Hoàn thành trước năm 2020.</li><li>- Đánh giá thực trạng đầu tư và danh mục ưu tiên đầu tư phát triển đô thị: Hoàn thành trước năm 2020.</li><li>- Đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phát triển đô thị thành phố Trà Vinh và thị xã Duyên Hải: Hoàn thành trước năm 2020.</li></ul>	UBND các huyện, thị xã, thành phố.	<ul style="list-style-type: none"><li>- Các Sở: XD, KH&amp;ĐT, TC, GTVT, TN&amp;MT.</li></ul>	NSNN; Hỗ trợ quốc tế; Doanh nghiệp.
2	Rà soát, điều chỉnh quy hoạch đô thị, quy hoạch giao thông đô thị, các chương trình phát triển đô thị, lồng ghép mục tiêu phát triển đô thị tăng trưởng xanh và ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng	<ul style="list-style-type: none"><li>- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch chung đô thị đã được phê duyệt trước năm 2015, lồng ghép các mục tiêu phát triển đô thị tăng trưởng xanh và ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng: Hoàn thành trước năm 2025.</li><li>- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch đô thị theo hướng lấy giao thông công cộng là chủ đạo.</li></ul>	Sở Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"><li>- UBND các huyện, thị xã, thành phố;</li><li>- Các Sở: TC, KH&amp;ĐT, TN&amp;MT, GTVT.</li></ul>	NSNN; Hỗ trợ quốc tế; Doanh nghiệp.

TT	Tên hoạt động/ lĩnh vực	Nội dung hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nguồn vốn thực hiện
II	<b>Chủ đề 2: Lập kế hoạch huy động nguồn lực, ứng dụng khoa học công nghệ và đầu tư xây dựng phát triển đô thị tăng trưởng xanh hàng năm và theo giai đoạn</b>				
3	Đầu tư phát triển hệ thống đô thi theo các Chương trình mục tiêu, nâng cao hiệu quả kết nối đô thị - nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu tư cho đô thị thành phố Trà Vinh thí điểm thực hiện phát triển đô thị tăng trưởng xanh. Hoàn thành trước năm 2030.</li> <li>- Xây dựng đề án phát triển đô thị thông minh thành phố Trà Vinh và thí điểm thực hiện. Hoàn thành trước năm 2030.</li> </ul>	UBND thành phố Trà Vinh	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các Sở: XD, TC, GTVT, TT&amp;TT, KH&amp;ĐT, KH&amp;CN.</li> </ul>	NSNN; Hỗ trợ quốc tế; Doanh nghiệp; Cộng đồng.
4	Đầu tư hạ tầng kỹ thuật giao thông xanh, xử lý rác thải, nước thải đô thị	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu tư xây dựng hình thành hệ thống giao thông công cộng xanh, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giao thông công cộng đô thị.</li> <li>- Đầu tư Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp theo Quy hoạch quản lý chất thải rắn vùng tính.</li> <li>- Đầu tư các nhà máy xử lý nước thải cho các đô thị thành phố Trà Vinh, thị xã Duyên Hải và thị trấn Tiểu Cần, nâng cao năng lực thoát nước đô thị, chống ngập, cải tạo hệ thống kênh rạch, sông trong đô thị, kết hợp xanh hóa cảnh quan đô thị: Hoàn thành trước năm 2025.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sở Xây dựng</li> <li>Sở Xây dựng</li> <li>Sở Xây dựng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- UBND các huyện, thị xã, thành phố.</li> <li>- Các Sở: GTVT, TT&amp;TT, TN&amp;MT, KH&amp;ĐT, TC, KH&amp;CN.</li> <li>- UBND các huyện, thị xã, thành phố.</li> <li>- Các Sở: KH&amp;ĐT, TC, KH&amp;CN, STN&amp;MT.</li> <li>- UBND các huyện, thị xã, thành phố.</li> <li>- Các Sở: TN&amp;MT, KH&amp;ĐT, TC, KH&amp;CN.</li> </ul>	NSNN; Hỗ trợ quốc tế; Doanh nghiệp; Cộng đồng.
5	Đầu tư xây dựng, cải tạo các khu dân cư thu nhập thấp	- Xây dựng kế hoạch, đầu tư cải tạo, chỉnh trang các khu dân cư thu nhập thấp, khu ở không chính thức ven sông, kênh trong nội thành, nội thị. Hoàn thành trước năm 2025.	UBND các huyện, thị xã, thành phố	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các Sở: KH&amp;ĐT, TC, XD, GTVT, TN&amp;MT, NN&amp;PTNT</li> </ul>	NSNN; Hỗ trợ quốc tế; Doanh nghiệp;

TT	Tên hoạt động/ lĩnh vực	Nội dung hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nguồn vốn thực hiện
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng kế hoạch, đầu tư cải tạo, sửa chữa các chung cư cũ: Hoàn thành trước năm 2025.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch phát triển nhà ở xã hội tại các đô thị: Đô thị loại II (thành phố Trà Vinh), loại IV (Duyên Hải). Hoàn thành trước năm 2025.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch nghiên cứu, phát triển, sử dụng vật liệu công nghệ xây dựng xanh, thân thiện môi trường trong xây dựng công trình kiến trúc đô thị: Hoàn thành trước năm 2025.</li> </ul>	Sở Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> <li>UBND các huyện, thị xã, thành phố.</li> <li>Các Sở: KH&amp;ĐT, TC, GTVT, TN&amp;MT, NN&amp;PTNT</li> </ul>	Cộng đồng.
6	Xây dựng kế hoạch và đầu tư xây dựng không gian công cộng đô thị, xanh hóa cảnh quan đô thị	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu tư xây dựng các hồ điều hòa, khu vực trũng thành nơi chứa nước định kỳ, cải tạo hệ thống kênh mương, sông, ao, hồ trong đô thị trên cơ sở tôn trọng khung thiên nhiên kết hợp với bộ lọc sinh thái tăng cường năng lực thoát nước cho đô thị.</li> <li>- Xây dựng không gian xanh công cộng đô thị gắn với mặt nước tự nhiên, hồ, sông, biển.</li> </ul>	UBND các huyện, thị xã, thành phố	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các Sở: XD, TN&amp;MT, KH&amp;ĐT, TC, GTVT, NN&amp;PTNT</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>NSNN; Hỗ trợ quốc tế;</li> <li>Doanh nghiệp;</li> <li>Cộng đồng.</li> </ul>
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tôn tạo, tái thiết các Khu di tích lịch sử, các không gian công cộng lịch sử trong đô thị.</li> </ul>	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các Sở: XD, KH&amp;ĐT, TN&amp;MT.</li> </ul>	
<b>III Chủ đề 3: Quản lý phát triển đô thị tăng trưởng xanh</b>					
7	Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện phát triển đô thị tăng trưởng xanh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức thực hiện đánh giá, tổng hợp, gửi báo cáo hàng năm và giai đoạn trên địa bàn tinh theo các chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh.</li> <li>- Xây dựng cơ sở dữ liệu phát triển đô thị, làm cơ sở để ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý: Hoàn thành cơ sở dữ liệu trước năm 2020.</li> </ul>	Sở Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> <li>UBND các huyện, thị xã, thành phố.</li> <li>Các Sở: KH&amp;ĐT, KH&amp;CN.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>NSNN; Hỗ trợ quốc tế;</li> <li>Doanh nghiệp;</li> <li>Cộng đồng.</li> </ul>

TT	Tên hoạt động/ lĩnh vực	Nội dung hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nguồn vốn thực hiện
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức lập báo cáo xây dựng đô thị tăng trưởng xanh; xác định rõ các nhiệm vụ công việc cụ thể lập báo cáo, tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn (nếu có) lập báo cáo xây dựng đô thị tăng trưởng xanh năm cơ sở và theo giai đoạn, quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-BXD ngày 05/01/2018 của Bộ Xây dựng Quy định về chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh.</li> </ul>	UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Các Sở: XD, KH&ĐT, TC, TN&MT, NN&PTNT, GTVT, XD.	
8	Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về phát triển đô thị tăng trưởng xanh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền thường xuyên và định kỳ, các chương trình giới thiệu quảng bá đầu tư trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức khác.</li> </ul>	UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Các Sở: XD, KH&ĐT, TC, TT&TT.	NSNN; Hỗ trợ quốc tế; Doanh nghiệp; Cộng đồng.
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai vận động việc thực hiện công trình xanh, tiết kiệm năng lượng tại các cơ quan, doanh nghiệp, khu đô thị trên địa bàn.</li> </ul>	Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- UBND các huyện, thị xã, thành phố.</li> <li>- Các Sở: KH&amp;ĐT, TC, TT&amp;TT, XD.</li> </ul>	
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng đô thị tăng trưởng xanh - sạch - đẹp - sáng tại các cụm dân cư đô thị.</li> </ul>	UBND các huyện, thị xã, thành phố.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các Sở: KH&amp;ĐT, TC, TT&amp;TT.</li> </ul>	

**PHỤ LỤC 2**

Danh mục các dự án trọng tâm ưu tiên đầu tư  
 (Kèm theo Quyết định số 946/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2019  
 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Tên danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn
1	Dự án Đầu tư mở rộng hệ thống công thu gom và nâng cấp công nghệ xử lý Nhà máy xử lý nước thải thành phố Trà Vinh.	Nội ô và vùng phụ cận thành phố Trà Vinh	2019-2025	450	FDI
2	Dự án phát triển thoát nước mưa, thu gom và xử lý nước thải thị xã Duyên Hải	Phường 1 và vùng phụ cận thị xã Duyên Hải	2019-2025	190	FDI
3	Dự án phát triển thoát nước mưa, thu gom và xử lý nước thải Tiểu Cần	Nội ô và vùng phụ cận đô thị Tiểu Cần	2019-2025	170	FDI
4	Xây dựng Hồ điều hòa chống ngập úng	Thành phố Trà Vinh	2020-2025	400	TW-ODA
5	Xây dựng đập ngăn mặn và triều cường trên sông Long Bình	Thành phố Trà Vinh	2020-2025	250	TW-ODA
6	Xây dựng vành đai cây xanh bao quanh thành phố	Thành phố Trà Vinh	2025-2030	1.500	TW-ODA
7	Nâng cấp và phát triển đô thị thích ứng biến đổi khí hậu thành phố Trà Vinh	Thành phố Trà Vinh	2020-2025	1.344	TW-ODA
8	Xây dựng kè sông	Thành phố Trà Vinh	2020-2025	1.500	TW-ODA